TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 419/2017/QĐST-HNGĐ	*TP. Nam Định, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 359/2017/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1986

ĐKHKTT: số 26 đường H, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- Bị đơn: Anh Trần Quốc V, sinh năm 1986

ĐKHKTT: H2P4 VM, phường V, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Trần Quốc V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

+ Giao cho chị Vũ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Trần An N, sinh ngày 04/11/2013. Anh V cấp dưỡng nôi con mỗi tháng là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) đến khi con chung đủ 18 tuổi. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị T tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí số 03741 ngày 14/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N. Chị T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì chị T và anh V có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi gửi: **THẨM PHÁN**

- Đ- ơng sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP N;
- Chi cục THADS TP N;
- UBND phường T;
- L- u hồ sơ.

Trần Mạnh Hà